

CHƯƠNG MỘT

GIAN TRUÂN TỪ THUỞ MỚI RA ĐỜI

Nơi gian phòng nhỏ của toà nhà đồ sộ Sơ-tông có một người con gái ngồi bên cạnh lò sưởi, nét mặt thật chán chường. Chiều nay nàng cảm nghe ghét tất cả mọi người và ghét cả chính mình. Khi mà nỗi cô đơn đè nặng tâm hồn, nàng có cảm giác như thế.

Bên ngoài khu vườn gió thổi lồng lộng. Tiếng gió rít từng cơn, xoáy cuồn quanh lâu đài như gom góp tất cả những rét mướt của vũ trụ để báo hiệu cơn giông sắp tới.

Dường như bảo tố đè nặng tâm tư người con gái đã quá xuân, mang giòng máu Sơ-tông! Không còn ai nữa để hưởng cái gia tài đồ sộ quý phái này. Cũng không còn cảnh ong bướm dập dìu ngày nào với những chàng trai anh tuấn...

Bây giờ không còn ai nữa ngoài Huê-Li, một người con gái vào mớ tuổi quá xuân 38, với một chân tật nguyên. Nàng bước đi khắp khển trong cuộc đời mà không muốn nhìn người đời, cũng không muốn nghĩ đến tình yêu!

Thật ra khi xưa không phải là không có kẻ muốn cầu hôn nàng. Nhưng những người đến với nàng hình như họ đến vì

cái gia sản của giòng họ Sơ-tông, hơn là vì tình yêu, nên nàng vừa khinh bỉ họ vừa chán chường với thế đời và quyết định sống cô độc.

Cuộc đời buồn như màu áo xám nàng đang mặc, dù vậy người ta vẫn trông thấy ánh mắt nàng tiem tàng niềm hãnh diện về nguồn gốc giàu sang quý phái của mình.

Phút chốc trời đất vụt lặng yên. Mưa gió dường như đã ngưng? Ngoài ngõ in hình như có tiếng chân người và tiếng chuông reo?

Một con chó to lớn đang co mình nằm ngủ cạnh chân chủ bỗng giật mình tỉnh giấc. Đôi chân có khều khều chân chủ và sủa lên mấy tiếng «quáu quáu»

- Suyt! Ngoan nào!

Huê-Li vừa lên tiếng với con vật, vừa lấy tay vuốt nhẹ trên đầu nó. Tự nhủ: «Tiếng người ở bên ngoài có lẽ là nô bộc già của ta đi đâu mới trở về, hoặc nông dân trong làng ghé thăm người làm vườn nhà nàng.»

Không thắc mắc thêm, nàng trở về với nỗi nghĩ ngợi riêng tư của mình... Nhưng con chó không ngủ trở lại! Nó cảm biết có sự khác lạ và lắng tai nghe động tĩnh bên ngoài.

Dường như có tiếng chân quét nhẹ trên sỏi, tiếng chân đi vào khu hoa viên và tiến thẳng về khách sảnh? Huê Li cau mày tự hỏi:

- Chẳng lẽ ta có khách? Ai lại đến đây vào giờ khuya như thế này?

Nàng còn đang thắc mắc, chợt nghe tiếng chân hồi hả bước vào phòng. Cánh cửa mở ra... Huê Li trông thấy Pha-ri, người tớ trung thành của nàng xuất hiện với sắc mặt hết sức kích động. Nàng chưa kịp lên tiếng, người tớ già đã kính cẩn nói:

- Thưa tiểu thư! Có một người đàn ông... một người lạ... muốn gặp tiểu thư.

- Ai vậy? Người ấy muốn gì? Sao người có vẻ mặt khó chịu vậy Pha-ri?

Sắc mặt người tớ già càng tỏ vẻ khó chịu hơn, đáp:

- Cũng vì ông ta là một người Pháp! Một tu sĩ Pháp! Vâng! Một tu sĩ trong tay có ẵm một trẻ sơ sinh!

- Hả? Người nói sao? Một tu sĩ bồng con trên tay? Bộ người điên sao nói bậy bạ vậy?

Nàng là người theo đạo Tin Lành, nên không thích người của Thiên Chúa giáo. Hơn nữa một tu sĩ Thiên Chúa giáo càng làm nàng nghi ngờ điều không hay. Bởi thế giọng nói của nàng đầy bức tức:

- Người mau ra ngoài tống khứ khách khỏi nhà ta ngay!

Pha-ri vâng lệnh chủ tức tốc chạy ra ngoài... Cuối dãy hành lang thấp thoáng một người đàn ông dáng dấp nhỏ thó, mình khoác áo đen, trên tay ôm vật gì? Tiếng ông ta vang từ xa:

- Tôi nghĩ rằng nữ chủ nhân sẽ nhận vật này. Không ai có thể từ chối điều mà Thượng Đế đã ban.

Người ấy nói giọng thật dịu và bước nhanh tới trước cửa phòng Huê-Li. Huê Li đưa mắt quan sát ông ta...

Một người đàn ông xa lạ, râu không cạo, gần như che hết cả mặt. Tuy vậy với đôi mắt sáng đầy nghị lực vẫn hiện ra nét thông thái, xen lẫn với lo âu.

Tuy bực mình, nhưng thoáng nhìn khách lạ có vẻ một người khá đơan chính, Huê Li đã dịu cơn giận dữ, song nàng vẫn nói với khách lạ bằng giọng mỉa mai:

- À, thì ra ông là người Thượng Đế sai tới đây à? Phúc đức cho tôi quá!

Nàng bỗng quay sang người tớ già của mình, lớn giọng nói như hét:

- Người mau gọi tất cả tôi tớ trong nhà đến đây tống cổ người của Thượng Đế ra khỏi nhà ta ngay! Cũng để cho mọi người nhìn thấy đứa con trong chiếc áo tu của ông ta luôn thế.

Nàng những tưởng khách sẽ rúng động về thái độ và giọng nói mỉa mai của nàng. Nhưng không! Người ấy vẫn đứng yên lặng và hết sức bình tĩnh, nhìn nữ chủ nhân với ánh mắt hiền từ. Một lúc sau, chờ cơn thịnh nộ của nàng đã qua, người ấy ôn tồn nói:

- Tiểu thư muốn xô đuổi tôi hay thái độ nào với tôi cũng được, nhưng hãy thu nhận đứa bé này... Nó là đứa bé của

Thượng Đế ban cho tiểu thư... Nó không là của tôi, mà là của...

Huê Li lạnh lùng ngắt lời:

- Của ai tôi không cần biết! Nó không dính líu gì...

Không để nàng nói dứt câu, khách nói một hơi:

- Đứa bé này mang tên Đờ-sơ-na, con của Hoa-na Sơ-tông, em gái của tiểu thư!

Huê Li có cảm tưởng như vừa bị tiếng sét đánh ngang tai. Nàng run rẩy để rơi cây gậy xuống nền nhà kêu lên một tiếng khô khan.

Trong khi ấy khách kéo chiếc áo choàng của mình đã ướt đầm vì trời mưa, bước gần đến lò sưởi. Dưới ánh sáng lập loè... trong vòng tay người ấy hiện ra gương mặt của một bé sơ sinh, đôi mắt nhắm khít như đang ngủ say trong cái bọc khăn đơn sơ.

Huê Li định mở miệng nói, nhưng quai hàm nàng như dính cứng, không mở ra được! Nàng nhìn đứa trẻ đang ngủ say trong tay khách, lòng bồi hồi xúc động, đứng chết lặng một chỗ. Người tứ già cũng đứng im ru một bên, không dám lên tiếng.

Một lúc sau Huê Li đã qua cơn xúc động, khẽ bảo người tứ già:

- Thôi được Pha-ri! Người hãy lui vào trong để ta nói chuyện riêng với khách.

Chờ Pha-ri đi khuất, nàng quay sang khách ôn tồn hỏi:

- Ông là ai?

- Tôi là em họ của Hầu tước Đờ-sơ-na, em rể của tiểu thư, cũng là cha đỡ đầu (nghĩa phụ) của đứa bé này. Tên tôi là Ga-thi, linh mục Thiên Chúa giáo.

Nhìn khách lúc nói, không có vẻ con người gian dối. Huê Li hồi hận cử chỉ bất lịch sự của mình khi nãy, nên nhỏ nhẹ nói:

- Tha lỗi cho tôi về thái độ kém nhã nhận vừa qua. Tôi không ngờ có sự thăm viếng đột ngột này của Cha. Nhưng mà có phải đúng như cha vừa nói, đứa bé này là cháu của tôi?

- Vâng! Đúng như vậy! Nó tên là Mai Anh, con gái của em tiểu thư và Hầu tước Đờ-sơ-na. Thừa tiểu thư! Tôi mang nó đến đây để cầu cứu tiểu thư hãy đón nhận nó. Bởi vì nó không còn ai để thương yêu ngoài tiểu thư và tôi!

Câu nói của vị tu sĩ vừa dứt, Huê-Li cũng vừa nghe lọt vào tai, mặt trắng phệt, toàn thân run rẩy. Nàng lần dò đi thụt lùi đến khi đụng vào thành ghế thì buồng mình xuống thật nặng nề, run giọng hỏi:

- Việc gì đã xảy ra? Em gái tôi đâu? Em rể tôi đâu? Tại sao Cha phải mang đứa bé này đến tôi? Phải chăng cha mẹ nó...

Nàng không dám nói hết câu. Người tu sĩ cũng đoán được nàng muốn nói gì, đôi mắt rung rung lệ, nhìn Huê-Li với ánh mắt thương cảm.

Nàng mặc chiếc màu xám viền trắng, mớ tóc hung đỏ buộc bởi một dây băng màu xanh trời. Trông nàng có vẻ oai nghiêm đáng kính. Nàng khẽ kéo cái chân đau, nguyên nhân bị té ngựa hồi 5 năm về trước. Cái chân không có cơ hội chữa lành.

Vị Linh mục như thấu hiểu nỗi khổ đau của cô gái này, nhất là sự cô đơn trong đời nàng ta. Ông ngùi ngùi nói:

- Tha lỗi cho tôi vì đem tin buồn đến cho tiểu thư. Một tháng trước đây nữ hoàng Ma-ri An-tô-nét bị quân cách mạng xử chém trên đoạn đầu đài để chống chế độ quân chủ, thì hai ngày sau có người cũng bị xử tử vì trung thành với hoàng gia. Người ấy là Hầu tước Đờ-sơ-na!

- Còn em gái tôi?

- Em của tiểu thư? Than ôi! Nàng cũng xin chết theo chồng! Nàng yêu Hầu tước, nên không thiết sống nữa! Hôm ấy cả hai cùng dặt tay nhau lên đoạn đầu đài mà tưởng chừng như họ đi dạo chơi...

Tiếng nấc của Huê-Li ngắt lời Cha Ga-thi. Nàng không thể đè nén nỗi cảm xúc lâu hơn nữa! Những dòng lệ tuôn trào như thác đổ nguồn!

Thì ra Hoa-na đã chết! Em gái nàng đã chết! Cô em xinh đẹp của nàng đã theo chồng lìa đời vào tuổi thanh xuân!

Hoa-na nhỏ hơn Huê-li 15 tuổi. Cả hai mồ côi cha mẹ, nên Huê-li thương em hơn hết trên cõi đời này. Khi xưa đáng lý ra em nàng đã thành hôn với một Công tước Anh, như sự mong muốn của nàng. Nhưng Hoa-na từ chối lời cầu hôn của Công tước, vì yêu một nhà ngoại giao trẻ tuổi đẹp trai người Pháp.

Ngày Hoa-na theo chồng lìa quê hương ra đi, Huê-Li cảm nghe như mất tất cả niềm vui trong đời. Và cũng không hiểu tại sao ngày ấy nàng có linh tính như cuộc đời em gái nàng sẽ rất bi thảm, mà không hiểu nguyên do bởi đâu?

Giờ đây mỗi lời tường thuật của Cha Ga-thi càng làm cho Huê-li tưởng mình đang sống trong ác mộng.

Cảm thương nỗi đau khổ của người con gái trước mắt, Cha Ga-thi ngưng lời, không kể thêm nữa. Ông hồn nhiên ru đứa bé trên tay.

Huê-Li bấy giờ mới sực nhớ đến đứa bé. Nàng đưa tay đón nó bế vào lòng, mân mê bàn tay nhỏ xíu của nó, ánh mắt chan chứa thương yêu như người mẹ hiền vừa gặp lại con.

Cha Ga-thi dường như đã quá mệt mỏi sau cuộc hành trình, nên khi Huê-li đón đứa bé, Cha cũng buông mình xuống ghé một cách mệt nhọc.

Huê-li nhoèn miệng cười hỏi:

- Nó giống ai vậy hở Cha? Hoa-na tóc vàng, sao tóc nó tóc nâu?

- Nó giống màu tóc của cha nó. Đôi mắt giống mẹ. Chốc nữa nó tỉnh thức tiểu thư sẽ thấy đôi mắt nó.

Cha Ga-thi vừa dứt câu bỗng nhiên đưa bé mở đôi mắt xanh kháu khỉnh nhìn dì nó... Thành linh chiếc mũi dọc dừa của nó nở phình ra và cái miệng xinh xinh nhỏ xíu vụt hết lên. Huê Li hoảng kinh, nhìn Cha Ga-thi hỏi dồn:

- Việc gì vậy Cha? Nó bị đau chẳng? Hay là tại tôi làm đau nó?

Cha Ga-thi mỉm cười trấn an:

- Tôi nghĩ, có lẽ nó đói. Vì từ sáng đến giờ tôi chưa có gì cho nó ăn.

- À, thì ra nó đói? Chắc Cha cũng đói?

Huê-Li biết mình hỏi một câu thừa nên vội vàng xin lỗi:

- Tha lỗi cho tôi! Tôi vì nỗi đau thương mà quên mất Cha đang đói và đưa bé thiên thần này khát sữa.

Trong phút chốc cả tòa lâu đài rộn ràng vì lệnh truyền của chủ. Bao nhiêu tôi tớ trong nhà đều làm việc tót hành. Người lo nấu nướng sữa soạn bữa ăn, kẻ lo nước uống, rượu ngon, kẻ sắp bàn tiệc...

Riêng Pha-ri chạy tìm bà vú Sen-kinh tới hầu chủ. Huê-Li trao đứa bé cho Sen-kinh và nói:

- Đây này Sen-kinh. Đây là cái còn lại của tiểu thư Hoa-na. Những tên uống máu người đã giết tiểu thư, vì tiểu thư yêu

hoàng hậu của họ. Bây giờ vú hãy chăm sóc đứa bé này. Nó không còn ai nữa, ngoài chúng ta... ngoài tôi! Và tôi cũng không còn ai, ngoài nó!

Khi tất cả gia nhân rút lui khỏi nhà khách, Huê Li quay sang Cha Ga-thi cố gượng cười, mặc dù lệ còn ướt đọng trên mi:

- Kính mời Cha dùng bữa... Và cũng xin Cha kể cho tôi rõ hết nỗi đoạn trường này.

Phải một thời gian khá lâu Cha Ga-thi mới tường thuật xong nỗi gian truân từ khi mang đứa bé trốn sự lùng bắt của quân cách mạng và sau đó Cha và nó rời dinh thự Đờ-sơ-na như thế nào... lìa đất Pháp như thế nào... Nhất nhất Cha thuật lại rõ ràng.

Trong khi đó, trên tầng lầu thứ hai của toà lâu đài ở một gian phòng khá rộng, Mai-Anh ngủ say sau khi được tắm rửa và bú no nê. Bên cạnh chiếc nôi nhưng gấm đó, người vú già ru nhè nhẹ...

* * *